SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI **TRUNG TÂM Y TẾ VĨNH THẠNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 318 /QĐ-TTVT	*Vĩnh Thạnh, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4)

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 36/2026/VBHN-NĐ-BTC ngày 23/9/2026 của Bộ tài chính Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ, Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 07/02/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-TTVT ngày 09/9/2026 của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh về việc phê duyệt danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của

Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4);

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-TTVT ngày 15/10/2026 của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh về việc phê duyệt giá Gói thầu: Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4).

Theo đề nghị của Tổ mua sắm tại tờ trình số 08/TTr-TMS ngày 16/10/2026 của Tổ mua sắm về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4), với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng Khoa Dược – Vật tư, thiết bị y tế - Kiểm soát nhiễm khuẩn, Phó Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán và các khoa, phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Sở Y tế tỉnh Gia Lai (báo cáo);
- Lãnh đạo TTVT;
- Lưu: VT, DVTTBYT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ VĨNH THẠNH

Nguyễn Thị Cường

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTVT ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
1	Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh	Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4)	Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4) gồm 17 mặt hàng *(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*	56.324.986	Bao gồm Nguồn ngân sách Nhà nước cấp, nguồn Quỹ Bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh	Chào giá trực tuyến rút gọn	30 ngày	Từ tháng 10 năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	3 tháng (nhưng không quá ngày 31/12/2026)	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**56.324.986 đồng** *(Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng)*							
+ Giá mua sắm hàng hóa trên bao gồm: Giá bán; thuế VAT, thuế nhập khẩu (nếu có); các chi phí vận chuyển, bốc dỡ và các chi phí khác có liên quan… để cung cấp hàng hoá đến tận kho của Khoa Dược- VT, TBYT - KSNK, Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh.											

Số: 318/QĐ-TTYT
Thời gian ký: 2026-10-17T19:28:41+07:00

Phụ lục
DANH MỤC HÀNG HÓA
Mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh năm 2026 (bổ sung lần 4)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTVT ngày 16/10/2026 của Trung tâm Y tế Vĩnh Thạnh)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá lựa chọn	Thành tiền
1	Bóng đèn hồng ngoại	Công suất cực đại 220V/50Hz- 250W - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	Cái	2	82.000	164.000
2	Cân có thước đo chiều cao	Khả năng cân 0,5-120 Kg , có thước đo chiều cao (70-190cm), mặt cân dạng kim đồng hồ	Cái	4	1.657.500	6.630.000
3	Cân máng trẻ em	Cân sức khỏe cơ học có máng, Phạm vi cân từ 500g đến 20kg. Giá trị độ chia 50g. Sai số tối thiểu: ± 25g, tối đa: ± 75g; Đạt tiêu chuẩn ISO/CE hoặc tương đương.	Cái	1	1.175.000	1.175.000
4	Đèn soi tai mũi họng	Ống chứa pin, kính lúp phóng đại từ 2-3 lần, bóng đèn Led, loa xem tai	Bộ	1	756.000	756.000
5	Đèn Clar	Đèn khám bệnh (đeo trán); Cấu hình cung cấp gồm: - Bộ đèn chính: 01 Cái; Nguồn Pin: 01 Cái; Nguồn sạc: 01 Cái - Tuổi thọ đèn LED: ≥ 50.000 giờ; Nhiệt độ màu: ≥ 6.000 K; Hoạt động liên tục: ≥ 4 giờ	Cái	1	8.885.000	8.885.000
6	Kẹp lấy dị vật hạ họng, thanh quản 18 cm	Kẹp lấy dị vật thanh quản 18cm Chất liệu: Thép không rỉ	Cái	1	1.696.999	1.696.999
7	Kẹp lấy dị vật hạ họng, thanh quản 23 cm	Kẹp lấy dị vật thanh quản 23cm Chất liệu: Thép không rỉ	Cái	1	2.475.000	2.475.000

8	Kẹp lấy dị vật tai 8,5 cm	Chất liệu thép không gỉ. Có thể hấp tiệt trùn	Cái	1	1.000.000	1.000.000
9	Kẹp lấy dị vật tai 14 cm	Chất liệu thép không gỉ. Có thể hấp tiệt trùng ở nhiệt độ cao	Cái	1	1.000.000	1.000.000
10	Kẹp lấy dị vật mũi 8 cm	Chất liệu: làm bằng thép không gỉ, có thể hấp sấy được	Cái	1	1.000.000	1.000.000
11	Kẹp lấy dị vật mũi 12 cm	Chất liệu: làm bằng thép không gỉ, có thể hấp sấy được	Cái	1	1.000.000	1.000.000
12	Thước đo chiều cao trẻ em	- Thước đo: 20 – 210cm - Khoảng chia: 0,5 cm - Sai số: 0,2- 0,5 cm - Kích thước: ≥ 36,6 x 45 x 223,5cm - Khối lượng tổng: ≥ 1.8 kg - Chất liệu đế: Nhựa thiết kế phù hợp đặt các loại cân điện tử, thanh ngang đầu thiết kế điều chỉnh phù hợp độ dày cân khi kết hợp. - Chất liệu thân thước: Nhôm. - Có bộ phận dựa vào tường cố định thân thước	Cái	1	83.000	83.000
13	Vòng cấy tránh thai	Dụng cụ tránh thai trong tử cung. Hình chữ T bằng nhựa dẻo, có ống đồng, có dây ở cuối ngành dọc, có thước đo và ống đặt.	Cái	30	16.833	504.990
14	Dung dịch tẩy gỉ sét	1. Thành phần: 52,5% Acid Phosphoric 2. Làm mới dụng cụ và trang thiết bị y tế có chất liệu thép không rỉ. Loại bỏ cặn sắt oxide và các vết oxy hóa khác. - Nồng độ pha loãng từ 3% - 5% trong nước ấm - Thời gian ngâm: 1 giờ - Thay mới dung dịch ngâm tối thiểu 1 lần một ngày 3. Xuất xứ: Nhóm nước công nghiệp phát triển G7	Lít	9	788.333	7.094.997

15	Test thử ma túy 5 trong 1	Test thử ma túy 5 trong 1 (Amphetamin, Marijuana, Morphin, Codein, Heroin), kèm cốc/ ly đựng nước tiểu. - Ngưỡng phát hiện; Độ nhạy; Độ đặc hiệu lần lượt như sau: + Amphetamin (AMP): ≥300ng/ml; 100%; ≥99.9% + Marijuana (THC): ≥50ng/ml; 100%; 100% + Morphin (MOP): ≥300ng/ml; 100%; ≥ 99.9% + Codein (COD): ≥200ng/ml; ≥ 99.9%; 100% + Heroin (HER): ≥10ng/ml, ≥ 99.9%; 100% - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Test	500	23.520	11.760.000
16	Test thử Codein trong nước tiểu	Ngưỡng phát hiện Codein 300ng/ml. Độ nhạy ≥ 99,9%, độ đặc hiệu ≥ 99,9%. Đóng gói riêng từng test. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Test	550	12.000	6.600.000
17	Test thử Heroin trong nước tiểu	Ngưỡng phát hiện Heroin 10ng/ml. Độ nhạy ≥ 99,9%, độ đặc hiệu ≥ 99,9%. Đóng gói riêng từng test. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Test	300	15.000	4.500.000
	Tổng cộng: 17 mặt hàng					**56.324.986**